

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU
Thời gian thực hiện 4 tuần, từ ngày 03/02/2025 đến 28/02/2025

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.</i>				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục, đầy đủ các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhạc bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Hô hấp: Gà gáy - Tay: + <i>Đánh xoay tròn hai cánh tay</i> + <i>Đưa hai tay lên cao ra trước</i> - Lưng, bụng, lườn: + <i>Nghiêng người sang hai bên.</i> + <i>Cúi về trước, ngửa ra sau.</i> - Chân: + <i>Đưa chân ra các phía</i> + <i>Bật đưa chân sang ngang</i>	* Hoạt động học - Hô hấp: Gà gáy - Tay: + <i>Đánh xoay tròn hai cánh tay</i> + <i>Đưa hai tay lên cao ra trước</i> - Lưng, bụng, lườn: + <i>Nghiêng người sang hai bên.</i> + <i>Cúi về trước, ngửa ra sau.</i> - Chân: + <i>Đưa chân ra các phía</i> + <i>Bật đưa chân sang ngang</i> * Hoạt động chơi - Trò chơi: Bịt mắt bắt dê, mèo và chim sẻ, gà mẹ gà con....	
<i>b. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tổ chức trong vận động</i>				
2	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0.3m) 1 đầu kê cao 0.3m	+ Đi trên ván kê dốc (2mx 0,3m)	* Hoạt động học - Đi trên ván kê dốc + TCVD: Cáo và thỏ	
4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân - Bắt và ném bóng với người đối diện	+ Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. + Bắt và ném bóng với người đối diện.	* Hoạt động học + Chuyển bắt bóng qua đầu, qua chân. + TCVD: Đàn ong + Bắt và ném bóng với người đối diện. + TCVD: Kéo co	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	(khoảng cách 4 m).			
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Bật qua vật cản 15-20 cm.	+ Bật qua vật cản 15 - 20 cm	* Hoạt động học - Bật qua vật cản 15-20 cm + TCVD: Ô tô và chim sẻ.	
<i>c. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt và sử dụng 1 số đồ dùng, dụng cụ.</i>				
6	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Xếp chồng 12-15 khối để xây xây trang trại chăn nuôi, vườn bách thú, ao cá..... - Tô đồ nét chữ cái: i, t, c. Số 1-9	` Lắp ráp để xây trang trại chăn nuôi, vườn bách thú, ao cá..... - Đồ theo nét các chữ cái: i, t, c. Số 1-9	* Hoạt động chơi: - Chơi góc xây dựng: - Góc xây dựng: + Xây trang trại chăn nuôi. + Xây vườn bách thú. + Xây ao cá..... - Cắt dán, tô màu vẽ các con vật.... - Tập tô chữ cái i, t, c trên dòng in mờ. - In số theo hình rỗng, tô màu các chữ số trên giấy, tạo số bằng dây len, dây thừng, vòng thẻ dục... - Tập tô chữ cái i, t, c trên dòng in mờ, tô màu các chữ cái i, t, c số 1 - 9	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
<i>a. Trẻ biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</i>				
7	- Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để nguội mạnh, uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt để béo phì,	- Sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	* Hoạt động ăn - Trò chuyện món ăn, cách chế biến, các chất dinh dưỡng có trong món ăn. - Thực hành thói quen trong ăn uống:	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	không có lợi cho SK		ăn chậm, khi ăn không nói chuyện...	
<i>b. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.</i>				
8	- Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt. + Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	- Cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	- Hoạt động ăn: + Trò chuyện cách sử dụng một số đồ dùng trong ăn uống đúng cách cốc, bát, thìa..... - Ngồi dẫn cách theo nhóm 4 - 6 người một bàn. - Thực hành: Sử dụng cốc, bát, thìa, trong khi ăn.	
<i>d. Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.</i>				
12	Trẻ biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: - Biết cười đùa trong khi ăn, uống dễ bị hóc, sặc. - Biết không tự ý uống thuốc; - Biết ăn thức ăn có mùi ôi, dễ bị ngộ độc, không tốt cho sức khỏe.	- Những hành động nguy hiểm đến tính mạng như: + <i>Không cười đùa trong khi ăn, uống dễ bị hóc sặc....</i> + <i>Không tự ý uống thuốc khi chưa có sự cho phép của người lớn.</i> + <i>Không ăn thức ăn có mùi ôi, dễ bị ngộ độc; không tốt cho sức khỏe.</i>	* Hoạt động chơi - GPV: chơi nấu ăn, bán hàng * Hoạt động ăn: - Giáo dục trẻ không cười đùa trong khi ăn, uống dễ bị hóc sặc,.. không thức và chơi khuya, không ăn nhiều thức ăn cay, nóng (ô mai cay, mận khô, tương ớt...) - Giáo dục trẻ không tự ý uống thuốc và thức ăn có mùi ôi, dễ bị ngộ độc, không tốt cho sức khỏe.	
14	Trẻ biết thực hiện một số quy định nơi công cộng về an toàn như: Chuồng nhốt động vật, ao cá, bụi rậm...là nguy hiểm.	- Những nơi không an toàn như: Chuồng nhốt động vật, ao cá, bụi rậm... là mối nguy hiểm khi đến gần	* Hoạt động đón trẻ - Cho trẻ xem hình ảnh và trò chuyện về một số nơi không an toàn như: Chuồng nhốt động vật, ao cá, bụi rậm là những nơi nguy hiểm khi đến gần.	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			- Giáo dục trẻ không tự ý chơi nơi không an toàn như: Chuồng nhốt động vật, ao cá, bụi rậm	
15	- Nhận biết được các dạng thiên tai thường xảy ra nơi trẻ sinh sống. - Biết 1 số việc cần phải làm để tự đảm bảo sự an toàn cho bản thân: né tránh nguy hiểm, thoát hiểm, biết chỗ trú ẩn nơi an toàn, biết cách cầu cứu, làm theo sự chỉ dẫn của người lớn.	- Dấu hiệu đặc trưng của từng loại thiên tai, nguyên nhân và một số hậu quả cơ bản của thiên tai thường xảy ra ở địa phương, cách ứng xử đơn giản khi có thiên tai.	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về một số Dấu hiệu đặc trưng của từng loại thiên tai, nguyên nhân và một số hậu quả cơ bản của thiên tai thường xảy ra ở địa phương, cách ứng xử đơn giản khi có thiên tai. + Cô cho trẻ xem video một số thiên tai và hậu quả xảy ra.	

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. Khám phá khoa học

a. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng

16	- Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về các con vật như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét thảo luận về đặc điểm của các con vật.	- Sự thay đổi của con vật theo mùa. - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống. - Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật. - Quá trình phát triển của con vật, điều kiện sống của một số con vật. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.	* Hoạt động học: - Một số con vật nuôi trong gia đình - Một số động vật sống dưới nước - Một số con côn trùng * Hoạt động chơi: - Giờ chơi ngoài trời: Quan sát các con vật gần gũi. - Làm một số con vật từ nguyên vật liệu đơn giản.	
17	- Trẻ biết thu thập thông tin về con vật bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách tranh	- Sự khác nhau giữa đồ các con vật.	- Vẽ các con vật trẻ thích. - Xếp hình các con vật bằng hạt.	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận..		* Hoạt động chơi: - TCM: Bầy chuột, cáo ơi ngủ à, tìm những con vật cùng nhóm, chuyển bi. - Phân loại động vật: Nơi sống, thức ăn - Trò chuyện, xem tranh ảnh, lô tô về một số động vật.	
18	- Trẻ biết phân loại đồ dùng trong gia đình theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại con vật theo 2 - 3 dấu hiệu.		
<i>c. Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</i>				
22	Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của một số con vật được quan sát.	- So sánh sự giống, khác nhau của một số con vật.	* Hoạt động học: - Một số con vật nuôi trong gia đình - Một số động vật sống dưới nước - Một số con côn trùng	
23	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về một số con vật qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện một số hiểu biết về 1 số con vật qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	* Hoạt động chơi: - TCM: Bầy chuột, cáo ơi ngủ à, tìm những con vật cùng nhóm, chuyển bi. + Hoạt động góc: Góc phân vai: Chơi đóng vai bác sĩ, nấu ăn, bán hàng... `Góc tạo hình: Vẽ, xé dán, nặn... các con vật. - Góc âm nhạc: Hát múa những bài hát về con vật.	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
<i>a. Trẻ nhận biết số đếm số lượng</i>				
24	Trẻ biết quan tâm đến các con số từ 1 – 9 thích nói về số lượng 1 – 9 và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là	- Quan tâm đến chữ số 1 - 9, số lượng như thích đếm các đồ dùng gia đình, hỏi: "Bao nhiêu?" "Là số mấy?"	*Hoạt động học: - Cùng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 9, nhận biết số 9 * Hoạt động chơi:	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	mấy?...		- Đếm, xếp đồ chơi các con vật có số lượng 9. - Xem các con vật và đếm. Chọn các con vật bé thích và đếm... TC: Tìm nhà có con số tương ứng... * Hoạt động chiều: - Thực hiện vở làm quen với toán.	
	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.		
	Trẻ nhận biết các số từ 1 - 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 9		
25	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm.	- Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm.	*Hoạt động học: - Tách gộp nhóm có số lượng trong phạm vi 9 - TC: Thi xem đội nào nhanh. Tạo nhóm *Hoạt động chơi: - Tạo nhóm, làm quen với số 9. - Đếm các hạt chạy theo đường đích dắc...	
	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 9 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	- Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 9 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm.		
III. Phát triển ngôn ngữ				
1. Nghe hiểu lời nói				
39	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát về con vật gần gũi.	` Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa về một số con vật quen thuộc. - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu về 1 số con vật. Sử dụng các từ chỉ tính chất đặc điểm của một số con vật Lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	*Hoạt động chơi: - Nói các từ khái quát: Con cua, con tôm ,con cá chép, cá vàng, cá trê, cá quả...	
	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.			
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
41	Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản	* Hoạt động học: - Một số con vật nuôi	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	khăng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh... về chủ đề những con vật bé yêu.	thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu đơn ghép khác nhau về chủ đề những con vật bé yêu.	trong gia đình - Một số động vật sống dưới nước - Một số con côn trùng	
42	- Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, ca dao, đồng dao....trong chủ đề những con vật bé yêu.	- Đọc thơ: Mèo đi câu cá - Đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau, con gà cục tác lá chanh - Ca dao: Con cò mà đi ăn đêm - TCDG: Thả đĩa baba, oản tù tì - Nghe các bài hát dân ca: Bắc kim thang, cò lả - Câu đố trong chủ đề những con vật bé yêu.	- LQCC: i, t, c: Con vịt, con trâu, con chó - Thơ: Mèo đi câu cá TCTV: Hối hả - Truyện: Chú dê đen - Đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau, con gà cục tác lá chanh - Ca dao: Con cò mà đi ăn đêm - TCDG: Thả đĩa baba, oản tù tì - Nghe các bài hát dân ca: Bắc kim thang, cò lả - Câu đố trong chủ đề những con vật bé yêu. * Hoạt động chơi: - Góc XD “Xây ao cá, trang trại chăn nuôi...”: - Trò chuyện xem tranh ảnh, lô tô kể tên một số con vật quen thuộc.	
43	Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện: Chú dê đen	- Kể lại truyện: Chú dê đen đã được nghe theo trình tự.	*Hoạt động học: + VH: Truyện: “Chú dê đen” * Hoạt động trong chơi: - Góc HT: Trẻ kể lại truyện chú dê đen có sự thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật(Như chú dê dững cảm, chú dê	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			nhút nhát...) thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung câu truyện (Con cáo không bao giờ giám bắt nạt Dê đen nữa.....)	
45	Trẻ biết điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh.	` Nói thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	*Hoạt động chơi: - Trò chuyện giao tiếp với cô giáo và các bạn.	
3. Làm quen với việc đọc - viết				
46	- Trẻ biết chọn sách về động vật để "đọc" và xem.	- Xem và đọc các loại sách về động vật ở góc thư viện của nhà trường.	* Hoạt động trong ngày: - Cô cho trẻ xem và nghe đọc các loại sách khác nhau về các con vật bé yêu (Tranh truyện về các con vật sống trong rừng, trong gia đình.....) * Hoạt động chơi - GHT: Xem và nghe đọc các loại sách về các con vật bé yêu (Tranh truyện về các con vật sống trong rừng, trong gia đình.....)	
48	- Trẻ nhận dạng được các chữ i, t, c trong bảng chữ cái TV	- Nhận dạng các chữ cái i, t, c	* Hoạt động học: - LQCC: i, t, c * Hoạt động chơi - Chơi ở góc HT - Tìm chữ cái i, t, c theo hiệu lệnh của cô - Xem tranh về CD động vật, dưới tranh có từ chứa chữ cái i, t, c	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
49	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ i, t, c sao chép một số kí hiệu, chữ cái tên của mình.	- Tập tô, tập đồ các nét của chữ cái i, t, c	* Hoạt động học. - Tập tô chữ cái i, t, c * Hoạt động chơi: - Trò chơi với CC: Xếp chữ cái bằng sỏi, vẽ chữ cái i, t, c trên cát ở sân trường * Hoạt động chiều: Thực hiện vở tập tô: Tô chữ cái i, t, c	
IV. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội				
1. Thể hiện ý thức bản thân				
50	- Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được.	- Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến	* Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động góc: Trẻ tự chọn góc chơi và vai chơi của mình, mạnh dạn tự tin thực hiện nhiệm vụ mình trong khi chơi.	
2. Thể hiện sự tự tin tự lực				
51	- Trẻ cố gắng tự hoàn thành công việc được giao..	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp gọn đồ dùng đồ chơi...).	* Hoạt động chơi: - Trò chuyện về: Vâng lời bố mẹ. Những việc làm giúp đỡ bố mẹ công việc nhỏ vừa sức. - Thực hành: Kể về những việc bé làm để giúp đỡ bố mẹ. * Hoạt động ăn: - Thực hành cất đồ dùng để ăn, để uống vào nơi quy định * Hoạt động lao động: - Bé làm trực nhật kê bàn ghế, dát giường...	
5. Quan tâm đến môi trường				
59	Trẻ thích chăm sóc con vật quen thuộc	- Bảo vệ chăm sóc con vật	* Hoạt động học: - KNXH: Bé phòng vệ trước những con vật	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
			nguy hiểm *Hoạt động chơi: - Chăm sóc các con vật gần gũi. - Trò chuyện, xem tranh ảnh về các con vật.	
60	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi qui định	- Giữ gìn vệ sinh môi trường (không nuôi gia súc, gia cầm ở gần sân)	* Hoạt động vệ sinh: + Trẻ bỏ rác đúng nơi quy định. * Hoạt động chơi: Thông qua xem tranh ảnh băng hình, tình huống giao tiếp, giúp trẻ nhận biết các hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” - “xấu” và tỏ thái độ phù hợp như nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không đổ phân của các con vật ra môi trường.....biết chăm sóc bảo vệ con vật. *Hoạt động lao động: - Thực hành nhặt, quét dọn thức ăn thừa của vật nuôi ở góc thiên nhiên.	
	- Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...).	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”- “sai”, “tốt” - “xấu”.		
V. Phát triển thẩm mỹ				
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các TPNT				
63	- Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện trong chủ đề những	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau: Bắc kim thang, chú voi con, chú ếch con. - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Bắc kim thang, chú voi con, chú ếch con.	*Hoạt động học - Nghe hát: Bắc kim thang, chú voi con, chú ếch con. * Hoạt động chơi: - Cho trẻ nghe băng, hát cho trẻ nghe, xem video bài hát: Bắc kim thang, chú voi con, chú ếch con. - Truyện: Chú dê đen	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
	con vật bé yêu.		- Đồng dao: Con mèo mà trèo cây cau, con gà cục tác lá chanh - Ca dao: Con cò mà đi ăn đêm	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
65	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... trong chủ đề những con vật bé yêu.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Gà gáy le te.	* Hoạt động học - Dạy hát: Gà gáy le te * Hoạt động chơi: - Góc âm nhạc: Gà gáy le te.	
66	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu) trong chủ đề những con vật bé yêu.	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát: Chim chích bông, cá vàng bơi - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: Đá, ống tre, ống nứa.... + VĐTN: Chim chích bông + DVD: Cá vàng bơi	* Hoạt động học + VĐTN: Chim chích bông + DVD: Cá vàng bơi * Hoạt động chơi: - TCÂN: Bản hòa âm vui nhộn, hát theo hình vẽ.	
67	Trẻ làm quen với đàn oocgan và đánh được 1 số nốt nhạc theo yêu cầu của cô giáo.	- Nhận ra và đánh được các nốt nhạc và 1 số bài đơn giản	* Hoạt động học - Dạy trẻ tập đánh đàn một số bài nhịp 2/4 như bài: Cá vàng bơi... - Dạy trẻ hát theo nhạc và vận động múa hát theo cô đàn bài hát: Cá vàng bơi...	
68	- Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để tạo ra các con vật....	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các con vật....	* Hoạt động học: - Vẽ con gà - Xé dán đàn cá bơi - Cho trẻ nhận xét bài về màu sắc, hình	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
		- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra con vật	dáng/ đường nét và bố cục - Hoạt động chơi + Góc nghệ thuật: Tô, vẽ, nặn, xếp hình các con vật + Chơi tự do: ` Xếp hạt, nặn tre... thành hình các con vật ` In lá cây, xếp hình bằng que, hạt...để tạo thành con vật theo ý thích.	
69	- Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh trong chủ đề động vật có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối .	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, xé dán, nặn, xếp hình để tạo ra sản phẩm như: Vẽ con gà, xé dán đàn cá bơi...có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục.		
71	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành bức tranh trong chủ đề những con vật bé yêu có bố cục cân đối..			
73	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình trong chủ đề động vật về màu sắc, hình dáng, bố cục	- Nhận xét sản phẩm tạo hình trong chủ đề động vật về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.		
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật				
76	- Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	Đặt tên cho sản phẩm của mình.	* Hoạt động học: - Vẽ con gà - Xé dán đàn cá bơi * Hoạt động chơi: - Góc NT: Tô, vẽ, xếp hình các con vật.	
Tổng: 38 mục tiêu				

Mường Pôn, ngày 24 tháng 01 năm 2025

CHUYÊN MÔN KÝ DUYỆT

TỔ TRƯỞNG

NGƯỜI XÂY DỰNG KH

Nguyễn Thị Thu Trang

Lò Thị Minh Thương

Trần Thị Nhuận

